

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 1291 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 25 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2022
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng
Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi
mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số
163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3210/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của
UBND tỉnh Kiên Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 đối với
các sở, ban, ngành tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2022 của UBND
tỉnh Kiên Giang thực hiện Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa
bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 128/TTr-STC ngày
17 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2022
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Cụ thể như sau:



1. Tổng kinh phí phân bổ: 1.235.365.000 đồng (một tỷ, hai trăm ba mươi lăm triệu, ba trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

2. Nguồn thực hiện: nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2022.

3. Chi tiết cơ quan, kinh phí: theo phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Căn cứ kinh phí được phân bổ, Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị có tên trong phụ lục kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh toán kinh phí đúng mục đích và tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao trách nhiệm cho Sở Tài chính thông báo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách, kiểm tra việc thực hiện chi ngân sách theo luật định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở; ngành: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Tỉnh đoàn Kiên Giang, Hội Nông dân tỉnh, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang, Trường Cao đẳng Kiên Giang, Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang, Trường Đại học Kiên Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *2022*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nknguyen.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhân



HÂN DÂN
KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

**PHÂN BỐ KINH PHÍ HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG NĂM 2022**

*(Kèm theo Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

ĐVT: đồng

STT	Cơ quan, đơn vị	Kinh phí	Ghi chú
1	Sở Thông tin và Truyền thông	40.640.000	
2	Sở Giáo dục và Đào tạo	120.000.000	
3	Sở Công Thương	47.600.000	
4	Tỉnh đoàn	206.900.000	
5	Hội Nông dân	68.760.000	
6	Trường Cao đẳng Kiên Giang	99.700.000	
7	Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	309.670.000	
8	Trường Đại học Kiên Giang	289.045.000	
9	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật	53.050.000	
Tổng cộng		1.235.365.000	

/.